

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Công nghiệp Đồng Bành, tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 08/8/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Công nghiệp Đồng Bành, tỉnh Lạng Sơn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 311/BC-SXD ngày 23/11/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Công nghiệp Đồng Bành, tỉnh Lạng Sơn như sau:

1. Mục tiêu điều chỉnh: Điều chỉnh chức năng quy hoạch sử dụng đất, các chỉ tiêu sử dụng đất phù hợp với nhu cầu thực tế thực hiện dự án đầu tư nhằm khai thác, sử dụng hiệu quả hơn quỹ đất hiện có; bổ sung các công trình tiện ích đô thị phục vụ cho cộng đồng dân cư trên địa bàn thành phố và khu vực xung quanh; làm cơ sở pháp lý để chủ đầu tư nghiên cứu, lập tổng mặt bằng và dự án đầu tư xây dựng theo quy hoạch; làm cơ sở để các cơ quan quản lý, chính quyền địa phương quản lý xây dựng theo quy định của pháp luật.

2. Vị trí, phạm vi ranh giới khu đất điều chỉnh

- Vị trí địa điểm: Lô đất Nhà máy xi măng (ký hiệu XM62) thuộc đồ án

Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp Đồng Bành, tỉnh Lạng Sơn, tỷ lệ 1/2000; tại thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

+ Phía Bắc giáp đường quy hoạch (đường gom khu công nghiệp song song đường Quốc lộ 1A);

+ Phía Nam giáp Sông Thương;

+ Phía Đông giáp đường trục chính khu công nghiệp;

+ Phía Tây giáp đường trục chính khu công nghiệp và Sông Thương;

- Quy mô diện tích lô đất điều chỉnh: 530.978 m².

3. Nội dung điều chỉnh

- Đính chính diện tích lô đất Nhà máy xi măng (ký hiệu lô XM62) tại Bảng tổng hợp sử dụng đất thuộc Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 08/8/2007 của UBND tỉnh: “Nhà máy xi măng” (ký hiệu XM62) từ diện tích 543.709 m² thành 530.978 m²;

- Điều chỉnh chức năng sử dụng đất lô đất Nhà máy xi măng (ký hiệu lô XM62) thành đất vật liệu xây dựng (ký hiệu lô VLXD9) và đất hạ tầng kỹ thuật đô thị (tuyến cống hộp thoát nước đi ngầm qua khu đất).

- Các nội dung khác tại Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 08/8/2007 của UBND tỉnh Lạng Sơn không thay đổi.

(Bảng chi tiết sử dụng đất trước và sau điều chỉnh có Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện Chi Lăng phối hợp với cơ quan liên quan và Công ty cổ phần bê tông Lạng Sơn (đơn vị tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch) công bố công khai nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch theo quy định; thực hiện lập hồ sơ mốc giới và phê duyệt theo thẩm quyền, cắm mốc tại thực địa theo quy định.

2. Sở Xây dựng, UBND huyện Chi Lăng cập nhật các nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch vào các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị có liên quan theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Công Thương, Chủ tịch UBND huyện Chi Lăng, Chủ tịch UBND thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng, Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần bê tông Lạng Sơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh, các Phòng CM, Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, KT_(HVT_T).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lương Trọng Quỳnh

PHỤ LỤC: BẢNG CHI TIẾT SỬ DỤNG ĐẤT TRƯỚC VÀ SAU ĐIỀU CHỈNH
 (Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Theo Quyết định số 1359/UBND ngày 08/8/2007 của UBND tỉnh					Quy hoạch sau điều chỉnh cục bộ				
	Tên lô đất	Diện tích (m ²)	Tầng cao (tầng)	Mật độ XD (%)	Hệ số SDD (lần)	Tên lô đất	Diện tích (m ²)	Tầng cao (tầng)	Mật độ XD (%)	Hệ số SDD (lần)
1	62 XM	530.978	1	30	0,3	62 XM	518.867	1	30	0,3
2						9 VLXD	11.057	1	60	0,3
3						Cống ngầm	1.054			